

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HN  
TỈNH BÐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HSST  
Ngày: 03-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN, TỈNH BÐ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Vương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phan Á

Bà Lê Thị Kim Hồng

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Phường - Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã HN.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh BÐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/HSST ngày 09/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 19/02/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Thúc N, sinh năm 1991 tại tỉnh BÐ; Nơi đăng ký HKTT: thôn HA, xã MC, huyện PM, tỉnh BÐ. Chỗ ở: thôn HA, xã MC, huyện PM, tỉnh BÐ; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Huỳnh Minh C, sinh năm 1956 và bà Trần Thị T, sinh năm 1963; Anh ruột: Huỳnh Minh N, sinh năm 1988; em ruột: Huỳnh Tiến N, sinh năm 1997, Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 19/6/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh BÐ tuyên phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong ngày 20/3/2018; Ngày 13/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố QN tuyên phạt 12 tháng tù, chấp hành xong ngày 23/6/2019, tiền sự: Ngày 08/6/2020 bị Phòng CSGT Công an tỉnh BÐ xử phạt vi phạm hành chính và tước Giấy phép lái xe thời hạn 02 tháng từ ngày 08/6/2020 đến ngày 08/8/2020; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*- Bị hại:*

Công ty TNHH May Vinatex BS

Địa chỉ: Khu phố LB, phường BS, thị xã HN, tỉnh BÐ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966, chức danh: Giám đốc, địa chỉ: 194/8 Lê Quốc H, phường 12, Quận 4, thành phố HCM.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Ngọc S, sinh năm 1982, địa chỉ: 178/4/5 Phan Đăng L, phường 3, quận PN, thành phố HCM( theo văn bản ủy quyền tham gia tố tụng ngày 01/3/2021).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Võ Thanh T, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường BS, thị xã HN, tỉnh BD.

- Người làm chứng:

Chị Trần Thị T, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn ĐC, xã HM, thị xã HN, BD

Chị Phan Thị C, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn ĐC, xã HM, thị xã HN, BD

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 09/8/2020, Huỳnh Thúc N từ PM, điều khiển xe máy 77D1-02946 của anh Lê T đến thị xã HN để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 10/8/2020, N đến Công ty may Vinatex BS thuộc khu phố LB, phường BS, thị xã HN, dựng xe phía ngoài công ty rồi trèo tường vào trong, tìm kiếm tài sản để trộm cắp. N đến phòng kế toán nhìn thấy có 01 két sắt hiệu Hòa Phát kích thước (48,5x68x51)cm để ở góc phòng, bên trong có chứa số tiền 219.059.000 đồng. N sử dụng 01 tấm vải màu đỏ lật két sắt để trên tấm vải rồi kéo ra ngoài phía sau văn phòng công ty. Tiếp sau đó, N đến tiệm cơ khí Trường Sơn của ông Võ Thanh T lấy xà beng, búa để đập phá két sắt nhưng không được. N tiếp tục đến tiệm cơ khí Trường Sơn lấy các bộ bình hàn gió đá kéo đến vị trí két sắt, lúc này đã được đưa ra sát tường rào công ty may, N dùng bộ hàn gió đá luôn đầu lửa cắt vào trong hàng rào công ty để đột và phá thùng két sắt từ mặt sau. Sau khi phá thùng két sắt, N thò tay vào trong lấy được số tiền 174.761.000 đồng, ngăn thứ hai của két sắt chứa số tiền 44.298.000 đồng, N không phát hiện nên không lấy được.

Ngày 09/9/2020, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã HN kết luận két sắt hiệu Hòa Phát số loại 110K2 kích thước (48,5x68x51) cm có giá trị 1.500.000 đồng.

Đối với số tiền bị cáo chiếm đoạt là 176.761.000 đồng, trong đó có 107.640.000 đồng bị cháy bị cáo vứt bỏ trên đường tẩu thoát và 4.121.000 đồng bị

cháy xém, cơ quan điều tra thu giữ được. Còn lại 63.000.000 đồng, N đã dùng 28.000.000 đồng để mua một chiếc xe BKS 77D1-40579, số tiền 24.200.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ trên người của N và 10.800.000 đồng N tiêu xài cá nhân.

Về vật chứng của vụ án:

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã HN đã thu hồi và trả lại cho bị hại là Công ty TNHH Vinatex BS số tiền 96.498.000 đồng. Đối với số tiền N tiêu xài cá nhân và số tiền 107.640.000 bị cháy không thu hồi được.

- 01 búa cán bằng gỗ dài 33cm; 01 thanh kim loại dài 68cm; 01 kích thủy lực bằng kim loại cao 21cm; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 30cm; 02 bộ hàn gió đá cơ quan điều tra thu giữ và đã trả lại cho anh Võ Thanh T.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Airblade màu đen đỏ, BKS 77D1-40579 đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Trịnh Văn C.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Airblade màu đỏ đen, BKS 77D1-02946, đăng ký xe mang tên Lê Kim A là cha ruột anh Lê T. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê T.

- Tạm giữ số tiền 4.121.000 đồng bị cháy một phần, 01 két sắt hiệu Hòa phát, số loại 110K2, kích thước (48,5x68x51) cm, mặt sau có vết cắt thủng dài 39cm, rộng 18cm.

Về dân sự: Bị cáo chưa bồi thường cho bị hại.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSHN ngày 17 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh BD truy tố bị cáo Huỳnh Thúc N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Thúc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thúc N từ 07(bảy) đến 08(tám) năm tù.

Về dân sự: Buộc bị cáo N bồi thường cho công ty Vinatex BS số tiền đã chiếm đoạt.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị hại số tiền 4.121.000 đồng bị hỏng cháy một phần. Tịch thu tiêu hủy 01 két sắt hiệu Hòa phát, số loại 110K2, kích thước (48,5x68x51) cm đã không còn giá trị sử dụng.

Về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thúc N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, thừa nhận số tiền đã gây thiệt hại cho công ty TNHH May Vinatex BS như đại diện bị hại đã trình bày, không bào chữa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân đã sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã HN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*:

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thúc N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/8/2020 bị cáo Huỳnh Thúc N đã lén lút đột nhập vào trụ sở công ty TNHH May Vinatex BS địa chỉ tại khu phố LB, phường BS, Thị xã HN chiếm đoạt tài sản của Công ty là 01 chiếc kết sắt trong kết sắt có số tiền 219.059.000 đồng và làm thiệt hại kết sắt theo kết luận giám định có giá trị 1.500.000 đồng. Tổng thiệt hại mà bị cáo đã gây ra là 220.559.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Thúc N có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn xem thường pháp luật, đột nhập trụ sở Công ty May Vinatex BS, lén lút chiếm đoạt tài sản nên bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương; Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị rất lớn. Bị cáo là người đã nhiều lần bị kết án cùng về tội trộm cắp tài sản nhưng vẫn không chịu tu dưỡng bản thân, không biết ăn năn hối cải mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong thời gian dài để cải tạo giáo dục bị cáo, để bị cáo có thời gian suy nghĩ về những hành động của mình. Từ những nhận định như trên, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Về nhân thân: Ngày 21/01/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố QN tỉnh QN kết án 1 năm 6 tháng tù về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Ngày 17/01/2008 bị Chủ tịch UBND huyện PM ban hành Quyết định số 83/QĐ-UB-NC đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng do trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội do vậy phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo N đã chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 220.559.000 đồng, đã thu hồi trả lại cho bị hại số tiền 96.498.000 đồng. Còn lại thiệt hại số tiền 124.061.000 đồng, (bao gồm 107.061.000 đồng số tiền bị cáo gây cháy và vứt bỏ trên đường tẩu thoát, 4.121.000 đồng bị cháy xém hiện đang bị tạm giữ, 10.800.000 đồng là số tiền mà bị cáo tiêu xài cá nhân và thiệt hại kết sắt do bị cáo phá hủy là 1.500.000 đồng), bị cáo N chưa bồi thường cho bị hại. Do vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 124.061.000 đồng. Tại phiên Tòa hôm nay, đại diện hợp pháp bị hại là anh S yêu cầu được nhận lại số tiền 4.121.000 đồng hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN để xử lý nhằm thu hồi một phần thiệt hại. Xét thấy yêu cầu này của bị hại là phù hợp nên được chấp nhận, hoàn trả lại cho bị hại số tiền 4.121.000 đồng theo biên bản Giao nhận vật chứng ngày 11/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã HN. Sau khi khấu trừ số tiền 4.121.000 đồng trả lại cho bị hại, bị cáo N còn phải bồi thường cho Công ty May Vinatex BS số tiền 119.940.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 kết sắt hiệu Hòa Phát số hiệu 110k2 kích thước (48,5x68x51) cm theo biên bản Giao nhận vật chứng ngày 11/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã HN.

Đối với các vật chứng khác của vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã HN đã trả lại cho chủ sở hữu, các chủ sở hữu cũng không có khiếu nại hay yêu cầu gì.

[7] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thúc N bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Về án phí dân sự sơ thẩm, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn phải nộp 5.997.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm a, khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 38, 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 26/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thúc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thúc N 07(bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2020, là ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam.
3. Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Huỳnh Thúc N phải bồi thường cho Công ty TNHH May Vinatex BS số tiền 119.940.000 đồng(một trăm mười chín triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 kết sắt hiệu Hòa Phát số hiệu 110k2 kích thước (48,5x68x51)cm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã HN.

Hoàn trả lại cho Công ty TNHH May Vinatex BS số tiền 4.121.000 đồng theo biên bản Giao nhận vật chứng ngày 11/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã HN.

5. Về án phí: Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Thúc N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Thúc N phải nộp 5.997.000 đồng( năm triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BĐ;
- VKSND Tx. HN;
- Chi cục THADS Tx. HN;
- CQ CSĐT CA Tx. HN;
- Đội ĐTTH CA Tx. HN;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Vương**

**TÒA ÁN ND TP. QUY NHƠN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH BÌNH ĐỊNH      Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

## BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Ngọc Dung*

*Các Hôi thâm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Ron – Cán bộ hưu trí phường Lê Lợi, TP. Quy Nhơn
2. Bà Cao Thị Chính - Cán bộ hưu trí phường Thị Nai, TP. Quy Nhơn

Tiến hành Nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 143/2020/HSST ngày 12/11/2020 đối với bị cáo:

Lương Chí Hòa, sinh năm 1996 tại TP. Quy Nhơn, Bình Định.

Nơi cư trú: Tổ 5, khu vực 7, phường Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, Bình Định

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Trong quá trình điều tra, tuy tổ các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập theo trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng: Đủ căn cứ để xác định bị cáo Lương Chí Hòa phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52..... của Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Chí Hòa .....tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2020.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lương Chí Hòa phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi .... giờ .... phút, ngày 18 tháng 12 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Cao Thị Chính**

**Nguyễn Ron**

**Lê Thị Ngọc Dung**

